

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL**

Mục đích:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền hợp pháp của cổ đông;
  - Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này quy định trật tự Đại hội, thể thức thực hiện quyền của cổ đông, trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm phiếu, quy định về biên bản, nghị quyết của Đại hội và những vấn đề có liên quan.

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

Cổ đông tham dự Đại hội:

1. Ngồi vào vị trí theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.
3. Giữ gìn trật tự cho đến khi kết thúc Đại hội.

**II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. Nguyên tắc:
  - Việc thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Chương trình Đại hội, Nghị quyết và Biên bản làm việc của Đại hội được biểu quyết theo nguyên tắc đa số bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết.
  - Các vấn đề quan trọng khác là nội dung chính của chương trình Đại hội được thông qua bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông, số thẻ biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một thẻ biểu quyết.
2. Thẻ thức biểu quyết thông qua giơ thẻ biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, hoặc có ý kiến khác) về một nội dung nào đó bằng cách giơ thẻ khi chủ tọa xin ý kiến từng vấn đề.
3. Việc thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết:  
Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các quyết định được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

**III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung





trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.  
Chủ  
tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc  
mắc của cổ đông.

#### IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, quy chế đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1. Hướng dẫn việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội
2. Làm việc trung thực, khách quan
3. Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu.
4. Báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm phiếu, báo cáo với Đại hội cổ đông về những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại liên quan đến việc kiểm phiếu.

#### VII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp phải được đọc và thông qua tại Đại hội.
2. Những nội dung thuộc chương trình đại hội đã được đại hội biểu quyết thông qua phải được phản ánh trong Nghị quyết của Đại hội.

#### XIII. HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ

Quy chế này được các cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tổ chức ngày 29/4/2021 thông qua và có hiệu lực cho phiên họp Đại hội cùng ngày.

#### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2021,
- Lưu VP HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đình Tú



## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 Định hướng và chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021**

#### **Thưa toàn thể Đại hội!**

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo tới Quý cổ đông tình hình hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 như sau:

#### **I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2020**

Theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, năm 2020, chỉ số VN-Index vượt 1.100 điểm, đạt 1.103,87 điểm, tăng mạnh tới 67% so với thời điểm thấp nhất của năm 2020, tăng 14,9% so với thời điểm cuối năm 2019; chỉ số HNX-Index tăng gần 119% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 98,1% so với cuối năm 2019. Nhờ đó, TTCK Việt Nam được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán có sức chống chịu với đại dịch và phục hồi tốt nhất thế giới.

Số liệu thống kê cũng cho thấy, quy mô thị trường cổ phiếu vượt mục tiêu Chính phủ đề ra cho đến năm 2020 và thị trường trái phiếu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5.294 nghìn tỷ đồng, tăng 69% so với thời điểm cuối quý I và tăng 20,8% so với cuối năm 2019, tương đương với 87,7% GDP năm 2019 và 84,1% GDP năm 2020, vượt mục tiêu đề ra. Thị trường trái phiếu có 477 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt 1.388 nghìn tỷ đồng, tăng 16,8% so với cuối năm 2019 (tương đương 23% GDP).

Một điểm ấn tượng khác là thanh khoản của thị trường tăng mạnh lên mức cao kỷ lục. Điều này phần nào cho thấy sức hấp dẫn của TTCK Việt Nam dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Cụ thể, giá trị giao dịch bình quân năm 2020 đạt trên 7.420 tỷ đồng/phiên, tăng 59,3% so với bình quân năm 2019. Thanh khoản trên thị trường trái phiếu tiếp tục tăng trưởng mạnh, bình quân đạt trên 10.393 tỷ đồng/phiên, tăng 13% so với năm 2019.

Bên cạnh đó, số liệu thống kê cũng cho thấy, số lượng tài khoản nhà đầu tư mở mới trong năm cũng tăng mạnh. Cụ thể, số tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới năm 2020 đạt 393.659 tài khoản, tăng 94% so với số lượng tài khoản mở mới trong năm năm 2019, khối ngoại mở mới 2.856 tài khoản. Như vậy, lũy kế tới hết tháng 12/2020, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đạt hơn 2,77 triệu tài khoản, tăng 16,7% so với cuối năm 2019.

TTCK phát sinh tiếp tục đóng vai trò phòng vệ rủi ro hiệu quả, có tác dụng ổn định tâm lý nhà đầu tư. Khối lượng giao dịch bình quân đạt 156.852 hợp đồng/phiên, tăng 77% so với bình quân năm 2019. Tính tại thời điểm 31/12/2020, khối lượng mở OI toàn thị trường đạt 40.339 hợp đồng, tăng 143% so với cuối năm 2019.



## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Hoạt động của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty

Căn cứ Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Tổng Giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày của Công ty.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, HĐQT thường xuyên theo dõi diễn biến của nền kinh tế và biến động của thị trường, để từ đó có sự chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc tại Công ty. Hàng tuần, hàng tháng Chủ tịch HĐQT họp giao ban với Ban Tổng Giám đốc và dự họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc với các cấp quản lý nhằm theo dõi, nắm bắt tình hình và chỉ đạo các hoạt động của Công ty.
- Định kỳ, HĐQT yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những thuận lợi và khó khăn phát sinh trong công tác điều hành. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình thực tế nắm bắt được, HĐQT tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá kết quả điều hành trong kỳ và yêu cầu triển khai công việc mới theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

### 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Năm 2020, HĐQT của Công ty đã tổ chức 05 cuộc họp, thông qua 04 Nghị quyết/Quyết định và có các chỉ đạo kịp thời với các nội dung chính như sau:

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung  |
|-----|------------------------------|------------|---|
| 1   | 02/2020/QĐ-HĐQT              | 06/02/2020 | Quyết Định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm Kế toán trưởng Đào Thị Thúy Hòa         |
| 2   | 03/2020/QĐ-HĐQT              | 06/02/2020 | Quyết Định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm ông Đỗ Xuân Hân giữ vị trí Kế toán trưởng |
| 3   | 05/2020/NQ-HĐQT              | 16/3/2020  | Nghị Quyết của Hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020  |
| 4   | 04/2020/QĐ-HĐQT              | 09/4/2020  | Quyết Định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Vũ Quang Vịnh         |

### 3. Đánh giá của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty

Trong năm, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT tại các cuộc họp HĐQT.

Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo quy trình tác nghiệp và quản lý, tất cả các hoạt động kinh doanh của công ty đều đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.



Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý của CTCP Chứng khoán Phố Wall đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành, đã chủ động các phương án thực hiện; tuy đối mặt với diễn biến phức tạp của thị trường chứng khoán, các khoản đầu tư tài chính của Công ty đều thuận lợi, đạt được lợi nhuận sau thuế hơn 5 lần kỳ vọng của năm 2020.

### III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

#### 1. Kết quả hoạt động kinh doanh 2020

Đơn vị: Đồng

| TT         | CHỈ TIÊU   | Kết quả thực hiện năm 2020 | Kế hoạch năm 2020     | Tỷ lệ thực hiện theo kế hoạch (%) |
|------------|--|----------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Tổng doanh thu</b>  | <b>34.844.733.863</b>      | <b>30.600.000.000</b> | <b>113,87</b>                     |
| 1          | Doanh thu hoạt động  | 34.047.280.932             | 29.900.000.000        | 113,87                            |
| 1.1        | Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 4.988.534.338              | 5.300.000.000         | 94,12                             |
| 1.2        | Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)         | 5.683.784.679              | 10.000.000.000        | 56,84                             |
| 1.3        | Lãi từ các khoản cho vay và phải thu                           | 3.071.241.505              | 3.300.000.000         | 93,07                             |
| 1.4        | Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)             | 18.000.000.000             | 500.000.000           | 3600                              |
| 1.5        | Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán                       | 1.490.954.513              | 4.000.000.000         | 37,27                             |
| 1.6        | Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán     | -                          | 500.000.000           | -                                 |
| 1.7        | Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán                         | 290.674.988                | 500.000.000           | 58,13                             |
| 1.8        | Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính                           | 522.090.909                | 5.700.000.000         | 9,16                              |
| 1.9        | Thu nhập hoạt động khác  | -                          | 100.000.000           | -                                 |
| 2          | Doanh thu hoạt động tài chính                                  | 296.273.984                | 300.000.000           | 98,76                             |
| 3          | Doanh thu khác   | 501.178.947                | 400.000.000           | 125,29                            |
| <b>II</b>  | <b>Tổng chi phí</b>  | <b>24.146.719.537</b>      | <b>28.650.000.000</b> | <b>84,28</b>                      |
| 1          | Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán                       | 15.416.910.261             | 17.750.000.000        | 86,86                             |
| 2          | Chi phí quản lý công ty chứng khoán                            | 7.288.130.357              | 7.400.000.000         | 98,49                             |
| 3          | Chi phí tài chính  | 1.379.314.866              | 3.500.000.000         | 39,41                             |
| 4          | Chi phí khác   | 62.364.053                 | -                     | -                                 |
| <b>III</b> | <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>                       | <b>10.698.014.326</b>      | <b>1.950.000.000</b>  | <b>548,62</b>                     |

#### 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động kinh doanh 2020

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do diễn biến phức tạp của thị trường chứng khoán trong và ngoài nước, nhưng hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty vẫn đạt được những thành tựu cụ thể như sau:



- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall năm 2020 đạt gần 10.7 tỷ đồng, tương đương với gần 5.5 lần kế hoạch mà Công ty đề ra.
- Với doanh thu từ các nghiệp vụ và lãi từ những khoản đầu tư chứng khoán, công ty đã thu về hơn 34 tỷ đồng, tương đương với 113% kế hoạch năm 2020. Doanh thu cho các nghiệp vụ đều tăng; Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán tăng hơn 37%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán tăng gần 59%, khiêm tốn hơn là Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính chỉ tăng gần 10%.
- Chi phí cũng được thuyên giảm đáng kể từ hơn 28 tỷ đồng của kế hoạch đề ra tại ĐHĐCĐ năm 2019 xuống còn 24 tỷ đồng năm 2020, giảm khoảng 16%.
- Thị trường chứng khoán ngày càng phát triển, song song với đó là cạnh tranh thị phần giữa các Công ty chứng khoán ngày càng trở nên gay gắt. Các công ty chứng khoán lớn có tiềm lực tài chính mạnh thực hiện cắt giảm chi phí giao dịch cho nhà đầu tư đồng thời cung cấp nhiều dịch vụ giá trị gia tăng khác là nguyên nhân khiến hoạt động môi giới của Công ty chưa đạt như kỳ vọng.
- Năm 2018 và 2019, Nhà nước ban hành Nghị định 126 quy định về cổ phần hóa DNNN; Nghị định 32 quy định về thoái vốn nhà nước có nhiều điểm mới so với các văn bản cùng quy định trước đó. Chính vì vậy, mảng Tư vấn tài chính của Công ty cũng chưa đạt kế hoạch. Tuy nhiên, trước tình hình trên, Ban điều hành cũng như cán bộ quản lý Khối tư vấn đã định hướng sang các hoạt động tư vấn niêm yết, phát hành cổ phiếu và huy động vốn cho các doanh nghiệp tư nhân cũng như mở rộng thị trường thu hút sự tham gia và đầu tư của các khách hàng trên thị trường quốc tế. Do vậy, năm 2021 mảng hoạt động tư vấn tài chính hứa hẹn sẽ thu được những kết quả đột phá.

#### **IV. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021**

##### **1. Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2021**

Thị trường chứng khoán năm 2021 đang và sẽ có nhiều yếu tố hỗ trợ tăng trưởng về giá và thanh khoản.

Các yếu tố tác động đến thị trường chứng khoán gồm: trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định và lấy lại đà tăng trưởng sau kiểm soát dịch bệnh.

Vĩ mô tích cực giúp cho lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết cải thiện mạnh nhờ phục hồi sản xuất, tiêu dùng trong nước và quốc tế, mặt bằng lãi suất thấp và cải thiện từ nền lợi nhuận thấp trong năm 2020.

Ở ngoài nước, các quốc gia và khu vực chủ chốt duy trì lãi suất thấp và các gói hỗ trợ kinh tế. Kinh tế thế giới hồi phục từ mức tăng trưởng âm năm 2019 và kiểm soát dịch bệnh thông qua triển khai rộng rãi vaccine ở các nước phát triển.

Thị trường đang thu hút mạnh mẽ dòng vốn nhà đầu tư trong nước, và liên tiếp tạo ra kỷ lục về thanh khoản. Mặt bằng lãi suất thấp vẫn sẽ giữ chân nhà đầu tư trong nước nửa đầu năm 2021 trong khi thị trường có cơ hội thu hút dòng vốn ngoại cùng với xu hướng chuyển dịch dòng tiền sang thị trường biên xuất hiện vào cuối năm 2021 và tương quan hấp dẫn giữa tăng trưởng và định giá hợp lý so với các thị trường khu vực.



Ngoài những yếu tố thuận lợi kể trên, rủi ro phần lớn sẽ đến từ bên ngoài và lưu ý ở một yếu tố như khả năng kiểm soát dịch dưới kỳ vọng ảnh hưởng đến tăng trưởng và hồi phục của nền kinh tế trong nước và quốc tế. Thêm vào đó, hướng đi của cuộc chiến thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc ở nhiệm kỳ Tổng thống đắc cử Biden vẫn là điều nhiều nhà đầu tư quan tâm.

Các chuyên gia dự báo VN-Index đang tăng trưởng tích cực hướng về vùng đỉnh 1.300 điểm năm 2021. Động lực tăng điểm năm 2021 dựa vào mức P/E thấp hơn khu vực trong khi tăng trưởng LNST toàn thị trường tăng trưởng tốt. VN-Index dự báo có vùng giá trọng tâm tại 1,261 điểm. Đà tăng điểm sẽ phụ thuộc vào độ bền dòng tiền NĐT trong nước và kỳ vọng dòng tiền ngoại quay lại khu vực mới nổi và cận biên.

## **2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021**

- HĐQT thực hiện công tác quản trị công ty theo đúng các quy định về Quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và theo đúng Điều lệ của WSS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mỗi thành viên HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình một cách công bằng, trung thực; tuân thủ các chuẩn mực hành vi đạo đức, nghề nghiệp của thành viên HĐQT.
- HĐQT lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo cung cấp đầy đủ các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát; tôn trọng tư cách khách quan, độc lập của Ban kiểm soát. HĐQT tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban kiểm soát.
- HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:
  - + Luôn vì lợi ích chung của Công ty và các cổ đông;
  - + Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan đến Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty;
  - + Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch;
  - + Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất; trung thực, hợp tác; và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong công ty.

## **3. Định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2021**

Trên cơ sở nhận định tình hình như trên, định hướng một số mảng hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021 như sau:

- Công ty sẽ tiếp tục củng cố lại hoạt động môi giới thông qua việc đầu tư cả về công nghệ, nhân sự và dịch vụ hỗ trợ. Về kế hoạch phát triển dài hạn, Công ty sẽ tiếp tục theo đuổi kế hoạch thu hút nhân sự có năng lực phát triển khách hàng, tạo điều kiện hỗ trợ tối đa cho khách hàng mở tài khoản và thực hiện giao dịch. Đồng thời, Công ty cũng thận trọng và tăng cường các biện pháp quản trị rủi ro liên quan đến hoạt động giao dịch, dịch vụ tài chính nhằm hạn chế tối đa tổn thất cho cả khách hàng và Công ty.



- Đối với hoạt động đầu tư: kim chỉ nam cho hoạt động này vẫn là sự thận trọng và hiệu quả nhằm bảo toàn vốn và tận dụng các cơ hội sinh lời. Công ty chỉ tham gia đầu tư quy mô lớn khi có cơ hội rõ ràng và được thẩm định kỹ lưỡng.
- Về mảng dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp, Ban lãnh đạo và các cán bộ Khối tư vấn tiếp tục tận dụng thế mạnh về năng lực tư vấn và tăng cường hoạt động mở rộng mạng lưới khách hàng. Khối Tư vấn sẽ tập trung khai thác cơ hội từ các Tập đoàn, Tổng công ty, các Bộ ban ngành và đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân cũng như các khách hàng nước ngoài để hoạt động tư vấn tiếp tục là mũi nhọn và mang lại nguồn thu bền vững cho công ty.
- Đối với khách hàng và đối tác nước ngoài: Công ty tiếp tục tăng cường và mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính trong và ngoài nước để khai thác hiệu quả nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho các doanh nghiệp trong nước, thực hiện các thương vụ M&A. Phát triển mảng khách hàng nước ngoài đến mở tài khoản tại WSS và đầu tư trên TTCK Việt Nam.
- Theo dõi sát tình hình vĩ mô, biến động của nền kinh tế nhằm nâng cao chất lượng công tác phân tích dự báo để một mặt hỗ trợ tốt hơn cho khách hàng, mặt khác phục vụ đắc lực hoạt động đầu tư.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro các mặt hoạt động của Công ty.
- Trên cơ sở định hướng nêu trên, Hội đồng Quản trị thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu năm 2021 do Ban Điều hành đề xuất như sau:

Đơn vị: đồng

| TT        | CHỈ TIÊU   | Kế hoạch năm 2021     |
|-----------|--|-----------------------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng doanh thu</b>  | <b>39.200.000.000</b> |
| 1         | Doanh thu hoạt động  | 38.400.000.000        |
| 1.1       | Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 5.000.000.000         |
| 1.2       | Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)         | 5.000.000.000         |
| 1.3       | Lãi từ các khoản cho vay và phải thu                           | 4.700.000.000         |
| 1.4       | Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)             | 16.000.000.000        |
| 1.5       | Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán                       | 2.500.000.000         |
| 1.6       | Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán     | 1000.000.000          |
| 1.7       | Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán                         | 500.000.000           |
| 1.8       | Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính                           | 3.700.000.000         |
| 1.9       | Thu nhập hoạt động khác  | -                     |
| 2         | Doanh thu hoạt động tài chính                                  | 300.000.000           |
| 3         | Doanh thu khác   | 500.000.000           |
| <b>II</b> | <b>Tổng chi phí</b>  | <b>28.000.000.000</b> |
| 1         | Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán                       | 18.700.000.000        |
| 2         | Chi phí quản lý công ty chứng khoán                            | 7.600.000.000         |
| 3         | Chi phí tài chính  | 1.500.000.000         |
| 4         | Chi phí khác   | 200.000.000           |



|            |  |                       |
|------------|--|-----------------------|
| <b>III</b> | <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b> | <b>11.200.000.000</b> |
|------------|--|-----------------------|

Năm 2021, thị trường chứng khoán được dự báo sẽ có nhiều khó khăn và thách thức. Chủ trương của Công ty sẽ cố gắng phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh nhằm hướng tới lợi ích lâu dài. Đồng thời, Công ty sẽ thực hiện đầu tư khi có những cơ hội sinh lời rõ ràng và rủi ro thấp nhằm mang lại lợi nhuận cao nhất.

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị kính mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông năm 2021;
- Lưu VP HĐQT, HC.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Đình Tú**







CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01./2021/WSS-BKS

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

### Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 với các nội dung chính như sau:

#### I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh Nghiệp 2014, Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung 2010, Luật Kế Toán 2015 và các văn bản pháp quy khác có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện các Quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót, và kiến nghị các giải pháp khắc phục;

- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính hàng quý, Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm 2020, Báo cáo Tài chính năm 2020 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính, Giám sát Ban lãnh đạo công ty thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

#### II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;



- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Các Biên bản họp Hội đồng Quản trị phản ánh nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo đúng quy định;

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung chủ yếu vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, và diễn biến thị trường chứng khoán để điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện điều chỉnh cơ cấu về tổ chức, nhân sự cho phù hợp với thực tế để tiết kiệm chi phí, duy trì hoạt động kinh doanh của công ty;

- Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc về điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp với thực tế về tổ chức, quản lý của Công ty và diễn biến của thị trường chứng khoán;

- Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng Chính sách Quản lý rủi ro phù hợp với các quy định về Quản trị rủi ro theo quy định của Bộ Tài chính và yêu cầu hoạt động kinh doanh;

- Ban Tổng Giám đốc đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, bổ sung đội ngũ cán bộ nhân viên nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ nhân viên để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ kinh doanh, chủ động phòng ngừa vi phạm, ngăn chặn các rủi ro cho Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc đã chấp hành các quy định của pháp luật, quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở Giao dịch chứng khoán về chế độ báo cáo và công bố thông tin định kỳ hoặc công bố thông tin theo yêu cầu.

### **III. Về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020**

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2020, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Do tác động khó khăn kéo dài của Đại dịch Covid19, nền kinh tế trong nước có nhiều khó khăn biến động, tuy vậy giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam có chuyển biến tích cực hơn nhưng hàng trăm mã chứng khoán vẫn bị định giá thấp hơn so với giá trị sổ sách nên nhà đầu tư chưa tích cực tham gia thị trường chứng khoán. Trước tình hình đó, Công ty đã quan tâm củng cố các lĩnh vực nghiệp vụ Môi giới chứng khoán, duy trì và củng cố hoạt động Tư vấn, tiếp tục bám sát diễn biến thị trường chứng khoán để thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020.



**Các chỉ tiêu tài chính cơ bản Công ty đã đạt được tại thời điểm 31/12/2020:**

Đơn vị: Đồng

| STT                  | Nội dung  | Kế hoạch<br>Tài chính<br>năm 2020 | Kết quả<br>thực hiện<br>năm 2020                       | Tỷ lệ<br>thực hiện / KH<br>năm 2020 |
|----------------------|---|-----------------------------------|--|-------------------------------------|
| <b>I. DOANH THU:</b> |   |                                   |  |                                     |
| 1.                   | Doanh thu hoạt động KDCK  | 29.900.000.000                    | 34.047.280.932   | 113,87%                             |
| 1.1                  | Lãi từ các Tài sản tài chính ghi nhận thông qua<br>lãi/lỗ. Trong đó:<br>+ Lãi bán các Tài sản tài chính FVTPL<br>+ Chênh lệch tăng về đánh giá các Tài sản tài<br>chính FVTPL<br>+ Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ Tài sản tài chính<br>FVTPL | 5.300.000.000                     | 4.988.534.338<br><br>318.528.588<br>0<br>4.670.005.750 | 94,12%                              |
| 1.2                  | Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo<br>hạn   | 10.000.000.000                    | 5.683.784.679  | 56,83%                              |
| 1.3                  | Lãi từ các khoản cho vay và phải thu  | 3.300.000.000                     | 3.071.241.505  | 93,07%                              |
| 1.4                  | Lãi từ Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)  | 500.000.000                       | 18.000.000.000   |                                     |
| 1.5                  | Doanh thu nghiệp vụ Môi giới CK   | 4.000.000.000                     | 1.490.954.513  | 37,27%                              |
| 1.6                  | Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, phát hành<br>Chứng khoán  | 500.000.000                       | 0  |                                     |
| 1.7                  | Doanh thu nghiệp vụ Lưu ký CK   | 500.000.000                       | 290.674.988  | 58,13%                              |
| 1.8                  | Doanh thu hoạt động Tư vấn TC   | 5.700.000.000                     | 522.090.000  | 9,16%                               |
| 1.9                  | Thu nhập hoạt động khác   | 100.000.000                       | 0  |                                     |
| 2.                   | Doanh thu Hoạt động Tài chính   | 300.000.000                       | 296.273.984  | 98,76%                              |
| 3.                   | Thu nhập khác   | 400.000.000                       | 501.178.947  | 125,29%                             |
| <b>II. CHI PHÍ:</b>  |   |                                   |  |                                     |
| 1.                   | Chi phí hoạt động KDCK  | 17.750.000.000                    | 15.416.910.261   | 86,85%                              |
| 1.1                  | Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lỗ<br>+ Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL<br>+ Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài<br>chính   |                                   | 9.636.069.598<br>1.053.223.852<br>8.582.845.746        |                                     |
| 1.2                  | Chi phí dự phòng tài sản tài chính  |                                   | 1.178.382.762  |                                     |



|                        |   |                          |                |         |
|------------------------|---|--------------------------|----------------|---------|
| 1.3                    | Chi phí hoạt động Tự doanh                |                          | 321.180.930    |         |
| 1.4                    | Chi phí nghiệp vụ Môi giới chứng khoán    |                          | 2.975.971.901  |         |
| 1.5                    | Chi phí nghiệp vụ Lưu ký chứng khoán      |                          | 288.871.700    |         |
| 1.6                    | Chi phí hoạt động Tư vấn tài chính        |                          | 1.196.613.370  |         |
| 2.                     | Chi phí Tài chính                         | 3.500.000.000            | 1.379.314.866  | 39,41%  |
| 3.                     | Chi phí quản lý Công ty chứng khoán       | 7.400.000.000            | 7.288.130.357  | 98,49%  |
| 4.                     | Chi phí khác                              |                          | 62.364.053     |         |
| <b>III. LỢI NHUẬN:</b> |   |                          |                |         |
| 1.                     | Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế         | 1.950.000.000            | 10.698.014.326 | 548,61% |
| 2.                     | Tổng Lợi nhuận kế toán sau thuế           |                          | 10.698.014.326 |         |
| 3.                     | Lãi cơ bản trên cổ phiếu: (đồng/cổ phiếu) | -1.589<br>năm 2019 = 304 | 213            |         |

#### **IV. Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật tại Công ty:**

Các hoạt động của Công ty đều phù hợp với Giấy phép thành lập và hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, phù hợp với Điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của Pháp luật Việt Nam. Công ty chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động.

#### **V. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020**

Năm 2020, thị trường chứng khoán Việt Nam có nhiều biến động có ảnh hưởng lớn đến tâm lý, niềm tin và hoạt động giao dịch mua bán chứng khoán của nhà đầu tư. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng bám sát định hướng và những nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty (nghiệp vụ môi giới, tự doanh chứng khoán, nghiệp vụ tư vấn cổ phần hóa DNNN...) bền bỉ bám trụ thị trường để cung cấp dịch vụ cho nhà đầu tư, đồng thời tiếp tục điều chỉnh lại nhân sự, bộ máy, giảm thiểu chi phí hoạt động.

Doanh thu của các hoạt động của các Khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, Doanh thu nghiệp vụ Môi giới chứng khoán và nghiệp vụ Tư vấn tài chính đạt được so với kế hoạch thấp. Ban Kiểm soát chia sẻ những khó khăn và sự nỗ lực của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong việc tìm biện pháp khắc phục khó khăn để chỉ đạo, điều hành kinh doanh. Chúng tôi nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành về việc đánh giá tình hình và kết quả kinh doanh đã thực hiện trong năm 2020.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện Quy chế Quản trị Rủi ro theo các quy định mới tại thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012, thông tư sửa đổi bổ sung số 07/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 và Quyết định số 105/QĐ-UBCK ngày 26/02/2013



của UBCKNN, đã ban hành Chính sách Quản trị rủi ro năm 2020 theo đúng quy định của UBCKNN để tăng cường công tác Quản trị và chủ động phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh.

#### **VI. Đánh giá về hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Cán bộ quản lý khác của Công ty. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát đã có các cuộc họp để xem xét số liệu về kết quả kinh doanh quý, kết quả kinh doanh giữa niên độ kế toán, kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2020 của Công ty và thống nhất về nội dung cơ bản của Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được trình bày cụ thể tại phần I, II, III, IV, V của Báo cáo này.

#### **VI. Kiến nghị:**

Căn cứ Kết quả hoạt động Kinh doanh năm 2020 của công ty, yêu cầu triển khai thực hiện các quy định mới của Luật Chứng khoán 2019 và Luật Doanh nghiệp 2020; Ban Kiểm soát kiến nghị đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung như sau:

1- Tăng cường đầu tư nghiên cứu để xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 của công ty với các giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình đặc điểm và năng lực Tài chính của công ty. Cùng cố công tác Quản trị doanh nghiệp và công tác Quản trị rủi ro; Nghiên cứu và thực hiện tái cấu trúc về tổ chức và nhân sự để tăng cường năng lực nghiệp vụ chuyên sâu của cán bộ nhân viên các đơn vị nghiệp vụ; tăng cường quản lý giám sát hoạt động của CBNV theo các nguyên tắc chuẩn mực đã quy định; Đảm bảo an toàn hệ thống tài chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng để thu hút được nhiều khách hàng cá nhân lớn, khách hàng là tổ chức doanh nghiệp, phấn đấu đạt chỉ tiêu kinh doanh theo kế hoạch đã xây dựng.

2- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc cần chủ động nghiên cứu, phân tích, bám sát diễn biến của nền kinh tế và tình hình thị trường chứng khoán để có quyết định kinh doanh linh hoạt, phù hợp nhằm phòng ngừa rủi ro, bảo toàn vốn của Công ty, khai thác và vận dụng tốt các cơ hội kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

3- Cần đầu tư nghiên cứu nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty về chất lượng nghiệp vụ và tính hiệu quả của các nghiệp vụ Môi giới chứng khoán, Tư vấn tài chính, tăng cường công tác quản lý điều hành của Ban TGD, rà soát và xác định rõ về cơ cấu danh mục đầu tư và hạn mức đầu tư cổ phiếu của Hoạt động tự doanh chứng khoán để đảm bảo mức đầu tư hợp lý, khắc phục yếu kém, khai thác những cơ hội đầu tư thu được lợi nhuận cao và đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật.



4- Nghiên cứu bố trí nhân sự hợp lý, có chính sách đãi ngộ phù hợp để động viên khuyến khích cán bộ, nhân viên tích cực công tác, tự giác nghiên cứu học tập nắm vững các quy định của pháp luật, có chứng chỉ hành nghề phù hợp với nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt quy định về Đạo đức nghề nghiệp, chấp hành kỷ luật lao động để đạt hiệu quả công tác cao, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

5- Tăng cường tổ chức thực hiện các nội dung công tác quản trị rủi ro theo quy định tại Thông tư số 210/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính (đã được cụ thể hóa bằng Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2014) và Chính sách Quản trị rủi ro năm 2021 để đảm bảo các hoạt động nghiệp vụ của Công ty an toàn và đạt hiệu quả.

6- Thường xuyên nghiên cứu hệ thống văn bản pháp quy mới, kịp thời chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ theo các Quy định mới của pháp luật để đáp ứng các yêu cầu hoạt động kinh doanh và yêu cầu quản trị rủi ro.

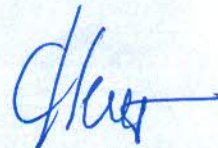
Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Khối, Phòng, Ban chức năng của Công ty đã tạo điều kiện cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông năm 2021;
- HĐQT, TGD.
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Đình Tùng**





Số: 02/2021/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020*

Căn cứ theo danh sách Công ty kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020 mà đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua tại đại hội cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Bản tóm tắt của báo cáo kiểm toán năm 2020 do AASC lập đã được gửi tới từng cổ đông có mặt trong đại hội.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông năm 2021,
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Tú



Số: 03/2021/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
*V/v: Thù lao của thành viên HĐQT, BKS*

Kính thưa Đại hội!

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua thù lao HĐQT, BKS như sau:

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall năm 2021 gồm 5 thành viên, Ban Kiểm soát có 3 thành viên. Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua tổng thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát cho năm 2020 là 1,2 tỷ đồng.

Hội đồng Quản trị đề nghị vẫn giữ nguyên mức tổng thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 là 1,2 tỷ đồng.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông năm 2020,
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Tú



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
*V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán*

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall, các báo cáo tài chính giữa niên độ và hàng năm của Công ty phải được soát xét, kiểm toán bởi một Công ty Kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận.

Hội đồng Quản trị đề nghị các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán phải đáp ứng yêu cầu: là một đơn vị Kiểm toán có danh tiếng, tin cậy, với mức phí dịch vụ hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Tổ chức niêm yết, Tổ chức Phát hành, Tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Căn cứ vào quy định của pháp luật và tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế, lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – chi nhánh miền Bắc;
2. Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY;
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
4. Công ty TNHH Kiểm toán KPMG Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông năm 2021,
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
**Nguyễn Đình Tú**



## **TỜ TRÌNH**

***“Về việc: Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall”***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty.

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhận thấy cần phải cập nhật, sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp các quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 nhằm hoàn thiện các nội dung Điều lệ Công ty, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ.

Nội dung chi tiết theo Phương án sửa đổi Điều lệ đính kèm.

Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành ký và ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**







## PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

(Đính kèm Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 29/4/2021 về việc sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét việc sửa đổi Điều lệ Công ty để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, trong đó các nội dung chính như sau:

| Stt | Nội dung sửa đổi               | Điều lệ hiện hành   | Dự thảo Điều lệ sửa đổi  | Căn cứ sửa đổi   |
|-----|--------------------------------|---|--|--|
| 1   | Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông | <b>Khoản 5 Điều 28</b>  | <b>Khoản 5 Điều 28</b><br>“h) Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.”   | Theo quy định tại <b>Điều 119 Luật Doanh nghiệp năm 2020</b> , bổ sung thêm nghĩa vụ bảo mật thông tin của cổ đông.  |
| 2   | Mời họp Đại hội đồng cổ đông   | <b>Khoản 3 Điều 32</b><br>“3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán. Đối với các cổ | <b>Khoản 3 Điều 32</b><br>3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ | Theo quy định tại <b>Điều 143 Luật Doanh nghiệp năm 2020</b> , thời hạn gửi Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được kéo dài lên 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. |





|   |  |   |   |  |
|---|--|---|---|--|
|   |  | <p>đồng chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất 10 (mười) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.”</p> | <p>đồng phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</li> <li>b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>c) Phiếu biểu quyết;</li> <li>d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.”</li> </ul> |  |
| 3 | Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông | <p><b>Khoản 1 Điều 33</b></p> <p>“1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ</p>  | <p><b>Khoản 1 Điều 33</b></p> <p>“1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số</p>   | <p>Điều chỉnh quy định tại <b>Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm</b></p> |



|   |   |  |   |   |
|---|---|--|---|---|
|   |   | đồng dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.”  | cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.”   | 2020.   |
| 4 | Tỷ lệ thông qua nghị quyết trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản | <b>Khoản 4 Điều 35</b><br>“4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.” | <b>Khoản 4 Điều 35</b><br>“4. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.”  | Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ mẫu ban hành theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC: Thay đổi tỷ lệ từ ít nhất 65% xuống tỷ lệ trên 50%.” |
| 5 | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị  | <b>Điều 42. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành</b>  | <b>Khoản 4 Điều 42</b><br>“4. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.<br>Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.” | Bổ sung quy định theo <b>Khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp năm 2020.</b>   |
| 6 | Quy định Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm Tổng giám đốc          | <b>Khoản 1, Khoản 2 Điều 43</b><br>“1. Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng   | <b>Khoản 1, Khoản 2 Điều 43</b><br>“1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn  | Theo quy định của <b>Khoản 1 và Khoản 2 Điều 156 Luật Doanh</b>   |



|    |  |   |  |  |
|----|--|---|--|--|
|    |  | <p>quản trị để bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị và các Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm hoặc không kiêm chức Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.”</p> | <p>nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.”</p>  | <b>nghiệp năm 2020.</b>                      |
| 7  | Cổ đông sáng lập của công ty             | <b>Điều 17. Cổ đông sáng lập của công ty</b>  |  | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 8  | Hạn chế chuyển nhượng cổ phần            | <b>Điều 18. Hạn chế chuyển nhượng cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát và những người liên quan</b>   |  | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 9  | Cơ cấu góp vốn                           | <b>Điều 19. Cơ cấu góp vốn hiện tại</b>   |  | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 10 | Thu hồi cổ phần                          | <b>Điều 22. Thu hồi cổ phần</b>   |  | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 11 | Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết | <b>Khoản 4 Điều 28</b>  |  | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 12 | Đại hội đồng cổ đông                     | <p><b>Khoản 1 Điều 29</b></p> <p>“Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất đối với tất cả các công việc của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời</p>  | <p><b>Khoản 1 Điều 29. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>“Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất đối với tất cả các công việc</p> | Cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty            |

T. Q. AN L. H. N.



|    |                            |  |               |  |
|----|----------------------------|--|---------------|--|
|    |                            | hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.” | của Công ty.” |  |
|    |                            | <b>Điểm m Khoản 2 Điều 29</b>  |               | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 13 | Thay đổi các quyền         | <b>Điều 36. Thay đổi các quyền</b>   |               | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |
| 14 | Bổ sung và Sửa đổi Điều lệ | <b>Khoản 2 Điều 91</b>   |               | Lược bỏ do cập nhật, sửa đổi Điều lệ công ty |

